



BÁO CÁO PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG

GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN (NATURAL GAS) TẠI CHÂU ÂU

Kỳ báo cáo: Năm 2026
(Cập nhật đến 26 tháng 8/2026)

Tóm tắt

- Giá khí tự nhiên tại châu Âu đã tăng mạnh (+140%) kể từ đầu năm và chưa có dấu hiệu dừng lại đà tăng do khủng hoảng tại Trung Đông bùng phát mạnh, mặc dù chưa diễn ra tình trạng tăng cực sốc như giai đoạn 2021-2022 (tăng hơn 20 lần), do nguồn cung đã đa dạng hơn.
- Áp lực tăng giá có thể vẫn còn hiện hữu trong các tháng cuối năm, khi rủi ro địa chính trị vẫn khó lường, và cần linh hoạt theo dõi diễn biến giá.
- Trong trường hợp tiếp tục tăng giá, một số ngành liên quan ở trong nước cũng ít nhiều chịu tác động, như: Ngành kinh doanh và hạ tầng khí/LNG có thể gia tăng biên lợi nhuận, ngành điện khí hay ngành hoá chất thì có thể chịu áp lực chi phí đầu vào tăng...



MỤC LỤC

I. TỔNG QUAN BIẾN ĐỘNG GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN TẠI CHÂU ÂU	3
1. Biến động giá khí tự nhiên tại châu Âu năm 2026	3
Quý I (tháng 1 - 3/2026): Khởi đầu ở vùng giá thấp, thấp hơn cả cùng kỳ 2025	4
Quý II (tháng 4 - 6/2026): Bước nhảy giá sau khi xung đột leo thang	4
Quý III (tháng 7 – 25/8/2026): Tái leo thang, giá tham chiếu tháng 8 cao nhất trong năm	4
2. Đánh giá diễn biến giá khí tự nhiên năm 2026 so với năm 2022	4
II. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG CUNG - CẦU KHÍ TỰ NHIÊN TẠI CHÂU ÂU	5
1. Thị trường cung	5
2. Thị trường cầu	6
III. CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN TẠI CHÂU ÂU	7
1. Địa chính trị — xung đột tại eo biển Hormuz	7
2. Tồn kho khí tự nhiên thấp kỷ lục	8
3. Cạnh tranh LNG với thị trường châu Á	8
4. Chính sách năng lượng và loại bỏ khí đốt Nga	9
IV. TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỘNG GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN ĐẾN CÁC NGÀNH NGHỀ KHÁC TẠI CHÂU ÂU	9
1. Ngành dầu khí và hạ tầng khí/LNG	9
2. Ngành phân bón và hóa chất	9
3. Ngành điện và người tiêu dùng	10
4. Thép, nhôm và các ngành sử dụng nhiều năng lượng khác	10
V. DỰ BÁO GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN (ĐẾN CUỐI NĂM 2026)	10
1. Dự báo từ các tổ chức quốc tế	10
2. Xây dựng các kịch bản dự báo	11
VI. KẾT LUẬN & KHUYẾN NGHỊ	11
1. Kết luận	11
2. Liên hệ thị trường trong nước và khuyến nghị	11
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

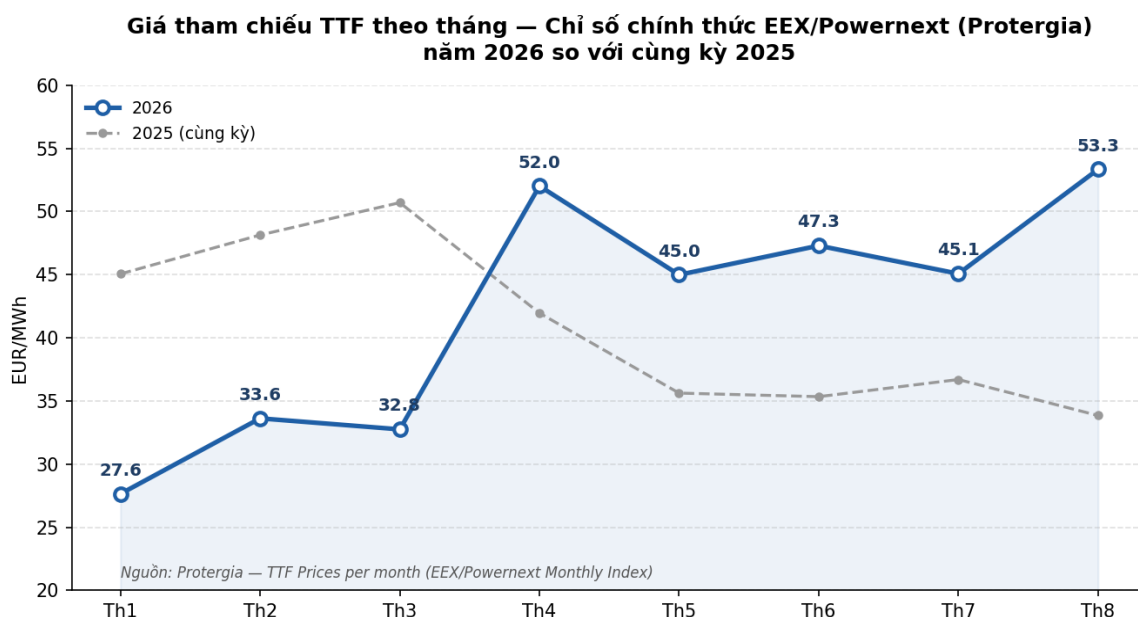
I. TỔNG QUAN BIẾN ĐỘNG GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN TẠI CHÂU ÂU

Ghi chú: TTF (Title Transfer Facility) là trung tâm giao dịch khí đốt ảo tại Hà Lan và là chỉ số giá tham chiếu chính cho phần lớn các hợp đồng khí đốt tại châu Âu, đơn vị EUR/MWh. Để đảm bảo tính nhất quán, báo cáo dùng hai nguồn số liệu tách bạch, mỗi nguồn phục vụ một mục đích và được nêu rõ nguồn gốc:

- Phần 1 (biến động theo tháng) dùng DUY NHẤT một nguồn: chỉ số tham chiếu chính thức TTF (EEX/Powernext Monthly Index) do Protergia.gr công bố ^[1]. Đây là mức giá kỳ hạn (forward price) được chốt một lần vào ngày làm việc áp chốt của tháng trước cho tháng kế tiếp, và là cơ sở tính giá bán lẻ khí đốt tại nhiều nước châu Âu.
- Phần 2 (đánh giá diễn biến năm 2026 so với năm 2022) sử dụng dữ liệu lịch sử giá TTF từ Trading Economics ^[11] để đối chiếu mặt bằng giá và mức độ của cú sốc giá giữa hai giai đoạn.

Chênh lệch giữa hai phần (ví dụ giá tham chiếu tháng 8 so với giá giao dịch thực tế giữa tháng 8) không phải là mâu thuẫn số liệu, mà thể hiện đúng độ trễ khoảng một tháng giữa giá kỳ hạn chốt trước và giá thị trường sau.

1. Biến động giá khí tự nhiên tại châu Âu năm 2026



Hình 1. Giá tham chiếu TTF năm 2026 so với cùng kỳ 2025 theo tháng (EUR/MWh).

Tháng	TTF 2026 (EUR/MWh)	TTF 2025 (EUR/MWh)	So cùng kỳ (YoY)	So với đầu năm - ngày 2/1/2026 (28,80 EUR/MWh)
Tháng 1	27,645	45,058	-38,6%	-4,0%
Tháng 2	33,622	48,140	-30,2%	+16,7%
Tháng 3	32,751	50,700	-35,4%	+13,7%
Tháng 4	52,015	41,960	+24,0%	+80,6%
Tháng 5	44,988	35,622	+26,3%	+56,2%

Tháng	TTF 2026 (EUR/MWh)	TTF 2025 (EUR/MWh)	So cùng kỳ (YoY)	So với đầu năm - ngày 2/1/2026 (28,80 EUR/MWh)
Tháng 6	47,295	35,340	+33,8%	+64,2%
Tháng 7	45,072	36,697	+22,8%	+56,5%
Tháng 8	53,338	33,847	+57,6%	+85,2%

Bảng 1. So sánh giá tham chiếu TTF năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025 theo tháng và so với ngày 1/2/2026

Nguồn: Protergia - TTF Prices per month, chỉ số EEX/Powernext Monthly Index ^[1]

Quý I (tháng 1 - 3/2026): Khởi đầu ở vùng giá thấp, thấp hơn cả cùng kỳ 2025

Giá tham chiếu TTF ba tháng đầu năm 2026 (27,6 → 33,6 → 32,8 EUR/MWh) thấp hơn 30 - 39% so với cùng kỳ 2025. Điều này phản ánh đúng bản chất "độ trễ" của chỉ số kỳ hạn: giá tháng 1 - 3/2026 được chốt vào cuối các tháng 12/2025 - 2/2026, tức là trước khi xung đột Hormuz leo thang mạnh, nên chưa phản ánh đầy đủ rủi ro địa chính trị mới phát sinh từ tháng 2/2026 ^{[7][2]}. So với mức giá ngày 02/01/2026 là 28,80 EUR/MWh, giá tháng trung bình 1 thấp hơn 4,0%, trong khi tháng 2 và tháng 3 lần lượt cao hơn 16,7% và 13,7%.

Quý II (tháng 4 - 6/2026): Bước nhảy giá sau khi xung đột leo thang

Đến tháng 4 giá tham chiếu tăng vọt lên 52,0 EUR/MWh - cao hơn 24% so với cùng kỳ 2025 và là mức tăng theo tháng mạnh nhất trong 8 tháng đầu năm. Mức tăng này phản ánh đúng thời điểm: giá được chốt vào cuối tháng 3/2026, ngay sau sự kiện Israel không kích cơ sở hạ tầng khí đốt của Iran (18/3/2026) khiến chỉ số STOXX 600 giảm 0,7% xuống 598 điểm và tồn kho khí đốt EU khi đó chỉ ở mức 28 - 32% ^[2]. Sang tháng 5 và tháng 6, giá tham chiếu hạ nhiệt về vùng 45 - 47 EUR/MWh nhưng vẫn cao hơn lần lượt 26,3% và 33,8% so với cùng kỳ 2025, đồng thời cao hơn 56,2% và 64,2% so với đầu năm, khi thị trường đón nhận thông tin về các nỗ lực ngừng bắn tạm thời và khôi phục sản xuất LNG của Qatar ^[5].

Quý III (tháng 7 - 25/8/2026): Tái leo thang, giá tham chiếu tháng 8 cao nhất trong năm

Giá tham chiếu tháng 7 giảm nhẹ còn 45,1 EUR/MWh - mức này được chốt cuối tháng 6, trước khi xung đột tái bùng phát vào cuối tháng 7 (Qatar tạm dừng hoạt động hàng hải, drone tấn công tàu chở khí tại Damietta, tồn kho EU chỉ còn khoảng 55%) ^[4]. Những sự kiện này khiến giá giao dịch thực tế cuối tháng 7 tăng vọt lên 59,44 EUR/MWh (tăng 30% so với cuối tháng 6) ^[4], và do đó giá tham chiếu tháng 8 - được chốt đúng vào thời điểm leo thang này - nhảy lên 53,338 EUR/MWh, cao hơn tới 57,6% so với tháng 8/2025 và là mức cao nhất trong 8 tháng đầu năm 2026. Tính đến ngày 25/08, giá TTF futures đóng cửa ở 66,72 EUR/MWh, mức tăng đã vượt quá con số 120% so với ngày 02/01/2026.

2. Đánh giá diễn biến giá khí tự nhiên năm 2026 so với năm 2022

Diễn biến giá TTF năm 2026 cho thấy thị trường đã trải qua hai nhịp tăng rõ rệt: giá từ vùng 27,6-33,6 EUR/MWh trong quý I tăng lên trên 50 EUR/MWh từ tháng 4 và tiếp tục lên 66,4 EUR/MWh vào ngày 25/8. Đặc biệt là ngày 24/8, giá khí tự nhiên đã chạm tới ngưỡng 68,047 EUR/MWh, cao nhất tính từ đầu năm 2026, tương đương tăng xấp xỉ 136% so với ngày 02/01/2026. Như vậy, so với cùng kỳ 2025, giá tiếp tục duy trì mức cao, trong khi so với đầu năm 2026, đà tăng trở nên rõ rệt hơn, phản ánh tác động tích lũy của rủi ro địa chính trị và nguồn cung.

Tuy nhiên, mức tăng của giá khí TTF trong 2026, đặc biệt là trong tháng 8, đã tăng rất cao nhưng vẫn thấp hơn rất nhiều so với cú sốc năng lượng năm 2022. Giá TTF bình quân tháng 8/2022 lên tới khoảng 233,7 EUR/MWh, đã có thời điểm chạm tới ngưỡng 339,2 EUR/MWh, cao gấp 4-5 lần so với tháng 8/2026 ^[11]. **Khi đó năm 2022, châu Âu còn phụ thuộc lớn vào khí đốt Nga và phải đối mặt với nguy cơ thiếu hụt nguồn cung sau khi**

chiến sự Nga–Ukraine bùng phát, cấu trúc nguồn cung hiện nay đã đa dạng hơn đáng kể, với Na Uy giữ vai trò nhà cung cấp khí đường ống chủ lực và LNG, đặc biệt từ Mỹ, trở thành nguồn thay thế quan trọng. Vì vậy, dù giá khí tháng 8/2026 tăng nhanh do rủi ro Hormuz và nguồn cung LNG bị gián đoạn, mức tăng hiện tại chưa tạo ra cú sốc có quy mô tương đương năm 2022.



Hình 2. Biến động giá TTF giai đoạn 2022 – T8/2026

Nguồn: Trading Economics ^[11]

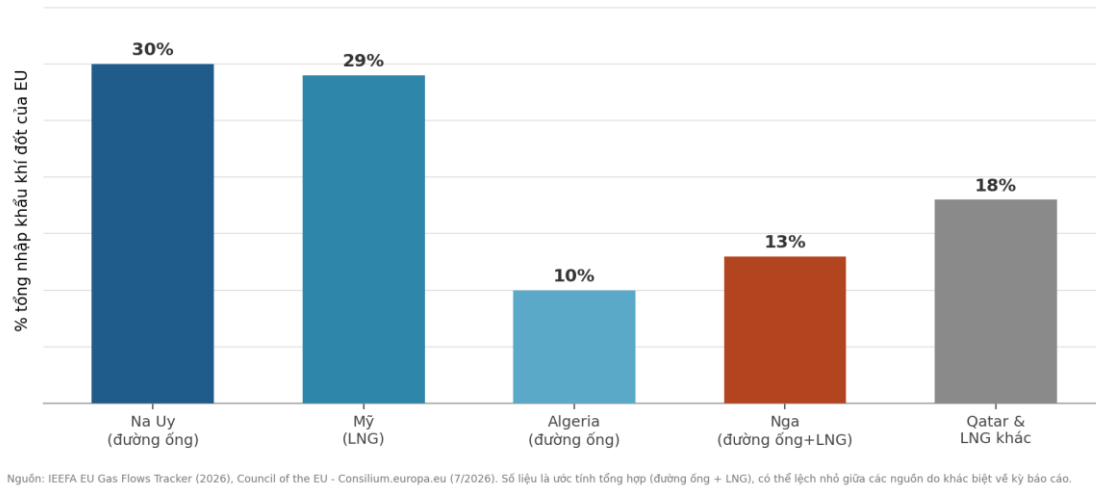
Hình 2 cho thấy rõ khoảng cách này: sau khi đạt đỉnh lịch sử trong tháng 8/2022, giá TTF đã hạ nhiệt và duy trì quanh vùng 30–40 EUR/MWh trong giai đoạn 2023–2025. Mức khoảng 60-65 EUR/MWh của tháng 8/2026 cao hơn đáng kể so với hai năm gần nhất nhưng vẫn thấp hơn rất nhiều so với tháng 8/2022, cho thấy khả năng đa dạng hóa nguồn cung đã giúp châu Âu giảm mức độ phụ thuộc vào một nguồn cung đơn lẻ và hạn chế phần nào mức độ nghiêm trọng của các cú sốc giá.

II. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG CUNG - CẦU KHÍ TỰ NHIÊN TẠI CHÂU ÂU

1. Thị trường cung

Như đã đề cập ở trên, cơ cấu nguồn cung khí đốt của EU đã thay đổi căn bản kể từ năm 2022, khi Nga bị thay thế bởi Na Uy và Mỹ với vai trò nhà cung cấp hàng đầu ^[13]. Theo dữ liệu quý 1/2026, tổng nhập khẩu khí đốt của EU tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nhập khẩu LNG tăng 13% và nhập khẩu qua đường ống tăng 8% ^[12].

Cơ cấu nguồn cung khí đốt cho EU, Q1/2026 (ước tính)



Hình 3: Cơ cấu nguồn cung khí đốt cho EU, quý 1/2026 (ước tính).

Nguồn: IEEFA – EU Gas Flows Tracker (2026) ^[12]

- **Na Uy:** là nhà cung cấp khí tự nhiên qua đường ống lớn nhất của EU với khoảng 54-55% lượng khí đường ống nhập khẩu, đồng thời là nhà cung cấp lớn nhất tính theo tổng khối lượng trong nhiều năm gần đây – tính cả LNG, chiếm khoảng 30% tổng nhập khẩu; lưu lượng cung cấp từ Na Uy trong 2025 gần như đi ngang ^{[12][14]}.
- **Mỹ:** là nguồn LNG tăng trưởng nhanh nhất, chiếm 29% tổng nhập khẩu khí đốt của EU trong quý 1/2026 (so với 25% cùng kỳ năm trước). Do gián đoạn xuất khẩu LNG của Qatar vì khủng hoảng Hormuz, tổ chức IEEFA dự báo Mỹ sẽ vượt Na Uy để trở thành nhà cung cấp khí đốt lớn nhất của EU trong năm 2026, và có thể cung cấp tới khoảng 2/3 lượng LNG nhập khẩu của châu Âu trong năm nay ^{[12][15]}.
- **Algeria:** là nhà cung cấp khí tự nhiên qua đường ống lớn thứ hai của Châu Âu, chiếm 18-20% lượng khí đường ống nhập khẩu của EU ^[12].
- **Nga:** thị phần khí đốt Nga (gồm cả đường ống qua Thổ Nhĩ Kỳ/TurkStream và LNG) trong tổng nhập khẩu của EU đã giảm còn khoảng 12-13% trong năm 2025, so với mức khoảng 45% trước năm 2022 ^{[14][16]}. Tuyến trung chuyển qua Ukraine đã dừng hoàn toàn từ 01/01/2025 sau khi Ukraina quyết định không gia hạn hợp đồng ^[12]. Đầu năm 2026, Hội đồng EU đã thông qua quy định cấm nhập khẩu khí tự nhiên Nga (bao gồm cả đường ống và LNG) có hiệu lực từ 18/03/2026, kèm theo lộ trình chuyển tiếp cho các hợp đồng hiện hữu — hợp đồng LNG ngắn hạn bị cấm từ 25/04/2026 và hợp đồng đường ống ngắn hạn phải kết thúc trước 17/06/2026 với mục tiêu loại bỏ hoàn toàn khí đốt Nga chậm nhất vào tháng 11/2027 ^{[13][14][21]}.
- **Qatar và các nguồn cung LNG khác từ Trung Đông:** nguồn cung từ Qatar — quốc gia chiếm khoảng 20% xuất khẩu LNG toàn cầu và trước khủng hoảng cung cấp khoảng 15% lượng LNG nhập khẩu của EU — bị gián đoạn nghiêm trọng kể từ khi xung đột Hormuz nổ ra cuối tháng 2/2026. Các dự án mở rộng công suất LNG mới của Qatar hiện được dự báo chỉ có thể vận hành từ nửa cuối năm 2027, kéo dài tình trạng thắt chặt nguồn cung toàn cầu ^{[6][8]}.

2. Thị trường cầu

Nhu cầu khí tự nhiên của châu Âu chịu tác động của ba nhóm nhân tố chính: sản xuất điện, nhu cầu công nghiệp và nhu cầu sưởi ấm dân dụng theo mùa.

- **Ngành điện:** các nhà máy điện khí vẫn quyết định giá điện biên trong nhiều giờ giao dịch tại các thị trường phụ thuộc nhiều vào khí đốt — chiếm 89% số giờ trong năm 2026 (tính đến thời điểm báo cáo) tại Ý, trong

khi chỉ chiếm 15% số giờ tại Tây Ban Nha, nơi nguồn điện tái tạo và giá điện bán buôn thấp hơn chi phí phát điện từ khí ^[27]. Về xu hướng dài hạn, đà mở rộng năng lượng tái tạo được kỳ vọng sẽ làm giảm khoảng 12% lượng khí đốt dùng cho phát điện trong năm 2026 theo dự báo trước khủng hoảng của Wood Mackenzie ^[20].

- **Nhu cầu công nghiệp:** tiêu thụ khí tự nhiên cho công nghiệp của EU đã giảm khoảng 3% trong năm 2025 do giá cao kéo dài, với mức giảm ước tính 2,5% tại Bỉ, 7% tại Pháp, 5% tại Tây Ban Nha và hơn 10% tại Hà Lan — chủ yếu do ngành lọc dầu và phân bón cắt giảm sản lượng. Dự báo (trước khi khủng hoảng Hormuz leo thang) cho cả năm 2026 là tổng nhu cầu khí đốt EU giảm khoảng 2%; tuy nhiên cú sốc giá giữa năm nhiều khả năng sẽ khiến mức sụt giảm nhu cầu công nghiệp thực tế sâu hơn dự báo gốc ^[20].
- **Nhu cầu dân dụng:** khoảng 30% hộ gia đình EU sử dụng khí đốt để sưởi ấm ^[14], khiến nhu cầu biến động mạnh theo thời tiết. Đợt nắng nóng kéo dài trong tháng 6-7/2026 đã đẩy nhu cầu điện làm mát tăng cao, cạnh tranh trực tiếp với nhu cầu bơm khí vào kho dự trữ cho mùa đông — một trong những nguyên nhân khiến tốc độ lấp đầy kho chứa chậm lại trong mùa hè ^[9].
- **Nhu cầu về hóa chất, phân bón:** Sản xuất amoniac chiếm phần lớn lượng khí đốt tiêu thụ của ngành phân bón. Việc eo biển Hormuz bị phong tỏa đã khiến giá phân đạm (nitrogen) tại EU trong tháng 4/2026 tăng vọt tới 71% so với mức trung bình của năm 2024. Việc thiếu hụt nguồn cung phân bón nhập khẩu buộc các nhà máy tại châu Âu phải gánh áp lực sản xuất, nhưng biên lợi nhuận lại bị bóp nghẹt bởi giá khí tự nhiên đang neo cao.

III. CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN TẠI CHÂU ÂU

1. Địa chính trị — xung đột tại eo biển Hormuz

Xung đột tại eo biển Hormuz bắt đầu leo thang nghiêm trọng từ 28/02/2026, sau khi Mỹ và Israel tiến hành chiến dịch không kích quy mô lớn nhằm vào Iran, khiến Lãnh tụ tối cao Ali Khamenei cùng nhiều quan chức quân sự cấp cao của Iran thiệt mạng. Iran đáp trả bằng các cuộc tấn công tên lửa và UAV vào Israel, các căn cứ Mỹ và một số quốc gia vùng Vịnh, đồng thời tuyên bố kiểm soát và hạn chế hoạt động hàng hải qua eo biển Hormuz. Đây là bước ngoặt khiến tuyến vận tải năng lượng quan trọng này gần như bị tê liệt và làm gia tăng mạnh rủi ro đối với nguồn cung dầu và LNG toàn cầu ^[32].

Trong tháng 3, xung đột tiếp tục lan rộng và nhiều tàu thương mại bị tấn công hoặc phải thay đổi hành trình. Đặc biệt, các cuộc tấn công nhằm vào cơ sở LNG của Qatar và các mối đe dọa đối với tàu chở LNG qua Vịnh Ba Tư khiến hoạt động xuất khẩu LNG của Qatar bị gián đoạn, qua đó làm tăng cạnh tranh nguồn LNG giữa châu Âu và châu Á. Giá khí TTF của châu Âu có thời điểm tăng lên 65,79 EUR/MWh ngày 03/03, hơn gấp đôi so với tuần trước đó ^{[8][33]}.

Đến tháng 4, dù Mỹ và Iran đạt được một thỏa thuận ngừng bắn tạm thời, tình trạng vận tải qua Hormuz vẫn chưa được khôi phục bình thường. Ngày 22/04, Iran bắt giữ hai tàu container sau khi nổ súng cảnh báo, cho thấy Tehran vẫn duy trì quyền kiểm soát chặt chẽ đối với tuyến hàng hải. Đến 24/04, chỉ có 5 tàu đi qua Hormuz trong 24 giờ, so với khoảng 140 lượt tàu/ngày trước khi chiến tranh bắt đầu. Điều này cho thấy ngừng bắn chưa đồng nghĩa với việc rủi ro hàng hải được giải quyết.

Trong tháng 5–6, các bên tiếp tục đàm phán nhằm duy trì lệnh ngừng bắn và từng bước khôi phục hoạt động hàng hải. Lưu lượng tàu có thời điểm cải thiện, nhưng việc giải quyết các vấn đề về trừng phạt Iran, chương trình hạt nhân và quyền kiểm soát Hormuz vẫn không đạt được thỏa thuận ổn định ^[35].

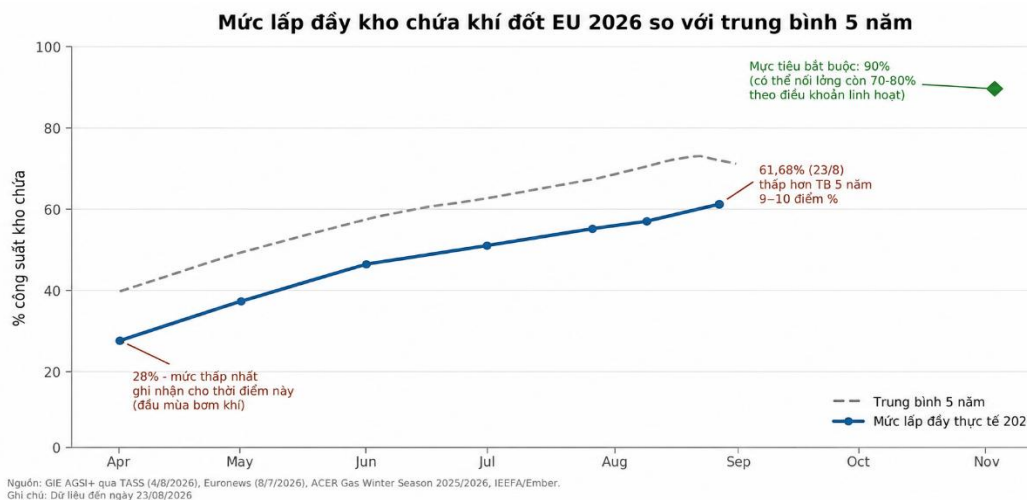
Sang tháng 7–8, căng thẳng tái diễn và tình trạng vận tải qua Hormuz tiếp tục suy giảm. Đến 20/08, chỉ khoảng 9 tàu chở hàng đi qua eo biển trong một ngày; ngày 24/08, chưa đến 20 tàu đi qua trong cả cuối tuần, thấp hơn

khoảng 90% so với mức trước xung đột. Cùng ngày, Iran đưa 45 tàu chở dầu và khí vào danh sách đen, đe dọa phạt tiền, bắt giữ hoặc tịch thu hàng hóa nếu vi phạm các quy định quá cảnh do Iran đặt ra. Động thái này diễn ra trong bối cảnh Mỹ chuẩn bị áp dụng các biện pháp trừng phạt kinh tế nghiêm khắc hơn đối với Iran, làm nguy cơ đối đầu tiếp tục gia tăng [6][7].

Tính đến 25/08/2026, Hormuz vẫn chưa thực sự trở lại trạng thái vận chuyển bình thường. Mặc dù một phần dòng hàng hóa vẫn lưu thông, lưu lượng tàu thấp, các quy định kiểm soát của Iran và nguy cơ Mỹ gia tăng trừng phạt khiến rủi ro gián đoạn dầu và LNG tiếp tục ở mức cao [35]. Trước 1 ngày, Tổng thống Masoud Pezeshkian lại phát tín hiệu muốn tìm lối thoát ngoại giao, nói Iran không thể tiếp tục chiến tranh mãi mãi và cần một quyết định để chấm dứt tình trạng “không chiến tranh cũng không hòa bình”[34]. Đối với châu Âu, đây là yếu tố đặc biệt quan trọng vì bất kỳ sự gián đoạn kéo dài nào tại Hormuz đều làm giảm nguồn LNG từ Trung Đông, tăng cạnh tranh với châu Á và tạo áp lực tăng lên giá TTF.

2. Tồn kho khí tự nhiên thấp kỷ lục

EU bước vào mùa bơm khí năm 2026 (bắt đầu 01/04) với mức tồn kho chỉ 28% công suất — mức thấp nhất cho thời điểm này kể từ năm 2018 và là mức thấp nhất từng ghi nhận kể từ khi có số liệu thống kê năm 2011, thấp hơn cả mức 35% của năm 2025 [25]. Tính đến đầu tháng 8/2026, EU mới bơm được khoảng 47% khối lượng khí cần thiết cho mùa đông sắp tới, đưa mức lấp đầy lên khoảng 57,4%, thấp hơn trung bình 5 năm tới 16,45 điểm phần trăm. Nhờ tốc độ bơm khí ổn định quanh 0,25-0,26 điểm phần trăm/ngày, mức lấp đầy đã tăng dần lên khoảng 60,4% vào ngày 15/8 và đạt 61,68% (697,15 TWh) vào ngày 23/8/2026, song vẫn thấp hơn trung bình 5 năm cho cùng thời điểm khoảng 9-10 điểm phần trăm [30][31]



Hình 4: Mức lấp đầy kho chứa khí đốt EU năm 2026 so với trung bình 5 năm.

Theo Quy định về Dự trữ khí đốt của EU (ban hành năm 2022), các nước thành viên có nghĩa vụ đạt tối thiểu 90% công suất kho chứa trước ngày 01/11 hằng năm, song điều khoản linh hoạt cho phép một số quốc gia hạ mục tiêu xuống còn 70-80% trong điều kiện thị trường khó khăn [9]. Cơ quan Hợp tác giữa các Cơ quan Quản lý Năng lượng châu Âu (ACER) ước tính EU cần tăng nhập khẩu LNG thêm khoảng 13% so với năm 2025 để đạt mục tiêu 90%, trong khi mục tiêu 80% có thể đạt được ngay cả khi nhập khẩu LNG giữ nguyên như năm 2025.

3. Cạnh tranh LNG với thị trường châu Á

Theo phân tích của Wood Mackenzie, công ty nghiên cứu, phân tích dữ liệu và tư vấn chiến lược hàng đầu thế giới, nhu cầu LNG châu Á đã phục hồi về ngang mức năm 2025 kể từ tháng 4/2026 dù thiếu hụt nguồn cung



từ Qatar, làm gia tăng cạnh tranh giành các lô hàng LNG linh hoạt với châu Âu [6]. Giá LNG giao ngay châu Á (JKM) giao dịch quanh vùng thấp 21 USD/MMBtu trong tuần 03-07/08/2026, tăng khoảng 28% chỉ trong một tháng và tăng tới 77,65% so với cùng kỳ năm trước [23][24]. Đáng chú ý, chênh lệch giá JKM-TTF đã thu hẹp đáng kể so với các giai đoạn bình thường trước đây, phản ánh mức độ cạnh tranh gay gắt giữa hai khu vực để giành nguồn cung hạn chế [23]. Wood Mackenzie nhận định nguồn cung LNG bổ sung ra thị trường toàn cầu trong 9-12 tháng tới sẽ khá hạn chế, do các dự án mở rộng mới của Qatar chỉ có thể khởi động từ nửa cuối năm 2027 [6].

4. Chính sách năng lượng và loại bỏ khí đốt Nga

Quyết định của EU về loại bỏ hoàn toàn khí đốt Nga chậm nhất vào tháng 11/2027, cùng với quy định cấm nhập khẩu có hiệu lực từng phần từ tháng 3-6/2026, đang buộc các nước thành viên phải đẩy nhanh tìm kiếm nguồn thay thế trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu vốn đã eo hẹp — góp phần duy trì mặt bằng giá cao [13][14].

Cụ thể tỷ trọng khí đốt đường ống của Nga trong tổng nhu cầu EU đã giảm từ khoảng 40% xuống dưới 15%, khiến giá TTF trở nên nhạy cảm hơn nhiều với biến động giá LNG giao ngay toàn cầu, lưu lượng đường ống Na Uy và mức độ cạnh tranh LNG với châu Á — thay vì phụ thuộc chủ yếu vào nguồn cung ổn định qua đường ống như trước đây.

Các đợt nắng nóng bất thường tại châu Âu trong tháng 6-7/2026 đã buộc các nhà máy điện phải tăng đốt khí để đáp ứng nhu cầu làm mát, chuyển hướng nguồn cung vốn dành để bơm vào kho dự trữ. Cấu trúc thị trường theo đó chuyển sang trạng thái backwardation (giá giao ngay cao hơn giá hợp đồng tương lai), làm mất động lực thương mại để các công ty tiện ích mua khí giá cao nhằm tích trữ.

IV. TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỘNG GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN ĐẾN CÁC NGÀNH NGHỀ KHÁC TẠI CHÂU ÂU

1. Ngành dầu khí và hạ tầng khí/LNG

Giá khí tăng tạo tác động hai chiều trong chuỗi dầu khí. Các doanh nghiệp khai thác, vận chuyển và kinh doanh khí có thể hưởng lợi từ mặt bằng giá cao, trong khi các doanh nghiệp phụ thuộc LNG nhập khẩu chịu áp lực chi phí. Tại châu Âu, Na Uy giữ vai trò nhà cung cấp khí đường ống chủ lực, còn LNG, đặc biệt từ Mỹ, trở thành nguồn thay thế quan trọng [12][13][14].

Hạ tầng nhập khẩu, kho chứa và tái hóa LNG vì vậy ngày càng có vai trò lớn trong bảo đảm nguồn cung. Tuy nhiên, mức hưởng lợi của từng doanh nghiệp phụ thuộc vào vị trí trong chuỗi, cơ chế hợp đồng và khả năng chuyển biến động giá vào giá bán. Do đó, tác động trong ngành dầu khí có sự phân hóa: nhóm thượng nguồn và hạ tầng có thể được hỗ trợ bởi giá bán và nhu cầu nhập khẩu cao hơn, trong khi các khâu sử dụng khí làm đầu vào phải đối mặt với chi phí tăng.

2. Ngành phân bón và hóa chất

Đây là nhóm chịu tác động trực tiếp và nhanh nhất khi giá khí tăng, do khí đốt vừa là nhiên liệu vừa là nguyên liệu đầu vào để sản xuất amoniac — thành phần cốt lõi của phân bón nitơ [19]. Tập đoàn hóa chất Đức BASF đã công bố kế hoạch đóng cửa nhà máy caprolactam và amoniac tại Ludwigshafen vào cuối năm 2026 do chi phí sản xuất quá cao. Theo hiệp hội ngành hóa chất châu Âu (Cefic), khoảng 9% công suất sản xuất hóa chất của châu Âu đã phải đóng cửa trong giai đoạn 2022-2025, với tốc độ đóng cửa tăng nhanh rõ rệt trong hai năm gần đây. Để ứng phó với chi phí tăng vọt, BASF đã tăng giá các sản phẩm chất tẩy rửa khoảng 30%, trong khi đối thủ là Evonik Industries cũng tăng giá các hợp chất dùng trong thức ăn chăn nuôi [17].

Sự gián đoạn tại Hormuz đã khiến hoạt động sản xuất các hóa chất cơ bản như ethylene và propylene — nguyên liệu đầu vào cho ngành nhựa — ngày càng mất khả năng cạnh tranh tại châu Âu so với các khu vực có chi phí năng lượng thấp hơn. Giá khí đốt tại châu Âu hiện cao gấp khoảng 4 lần so với Mỹ, trong khi chi phí điện cao gấp 2-3 lần, làm xói mòn đáng kể năng lực cạnh tranh của các quy trình sử dụng nhiều khí công nghiệp như hydro, nitơ, oxy và CO₂. Do amoniac chiếm tới 55% nhu cầu hydro của châu Âu, bất kỳ sự thu hẹp nào trong sản xuất hóa chất — đặc biệt amoniac, methanol và olefin — đều tác động trực tiếp và lan tỏa tới toàn bộ chuỗi cung ứng khí công nghiệp của khu vực ^[18].

Tuy nhiên cũng cần lưu ý theo dõi giá phân bón thế giới thường tăng mạnh theo khi giá khí tăng, từ đó các doanh nghiệp phân bón sẽ được hưởng lợi nếu tốc độ tăng giá phân bón mạnh hơn.

3. Ngành điện và người tiêu dùng

Do các nhà máy điện khí vẫn thường xuyên quyết định giá điện biên, biến động giá khí truyền dẫn khá trực tiếp sang giá điện bán buôn. Tổ chức IEEFA ước tính mức tăng khoảng 60% của giá điện bán buôn so với thời điểm trước tháng 2/2026 có thể khiến hóa đơn tiền điện của hộ gia đình châu Âu tăng thêm tới 120 EUR/năm; riêng tại Ý — nơi khí đốt quyết định giá điện trong phần lớn thời gian — mức tăng thêm có thể lên tới 113-128 EUR/năm ^[25]. Theo tính toán của tổ chức Ember, chỉ trong 10 ngày đầu tiên của xung đột, EU đã phải chi thêm ước tính 2,5 tỷ EUR cho nhập khẩu nhiên liệu hóa thạch so với mức giá trước khủng hoảng ^[27].

Nhìn rộng hơn, giá điện bán buôn bình quân của EU trong năm 2025 đã tăng khoảng 10% so với năm 2024, lên gần 95 USD/MWh, diễn biến gắn liền với xu hướng giá khí TTF ^[26]. Về năng lực cạnh tranh dài hạn, giá điện dành cho các ngành công nghiệp sử dụng nhiều năng lượng tại EU hiện vẫn cao hơn hơn hai lần so với Mỹ và khoảng 50% so với Trung Quốc — một trong những mối quan tâm hàng đầu của chính sách công nghiệp châu Âu hiện nay.

4. Thép, nhôm và các ngành sử dụng nhiều năng lượng khác

Các nhà sản xuất thép và nhôm cũng đã phải điều chỉnh quy mô sản xuất hoặc tạm ngừng một số dây chuyền trước áp lực chi phí năng lượng, dù mức độ linh hoạt trong việc cắt giảm nhu cầu khí đốt tại nhóm ngành nguyên liệu đầu vào (feedstock) như hóa chất vẫn hạn chế hơn so với nhóm dùng khí chủ yếu cho nhiệt/điện ^[19].

V. DỰ BÁO GIÁ KHÍ TỰ NHIÊN (ĐẾN CUỐI NĂM 2026)

1. Dự báo từ các tổ chức quốc tế

Goldman Sachs: Trong lần cập nhật gần nhất (giữa tháng 7/2026), Goldman Sachs đã nâng dự báo giá TTF quý 3/2026 lên 60 EUR/MWh (hiện đang đạt 86 EUR) và quý 4/2026 ở mức 53 EUR/MWh, đồng thời lùi thời điểm dự kiến LNG vùng Vịnh bình thường hóa sang tháng 10/2026. Ngân hàng này ước tính mức tồn kho khu vực Tây Bắc Âu chỉ đạt khoảng 67% vào cuối tháng 10/2026 (thời điểm bắt đầu mùa đông) — thấp hơn ước tính trước đó là 74% — và có thể giảm xuống còn khoảng 28% vào cuối mùa đông trong kịch bản thời tiết trung bình ^[22].

IEA: Cơ quan Năng lượng Quốc tế ghi nhận EU đã đưa ra quyết định mang tính lịch sử về loại bỏ hoàn toàn nhập khẩu khí đốt Nga chậm nhất vào tháng 11/2027, đồng thời nhấn mạnh khả năng hấp thụ nguồn cung LNG mới của châu Âu trong năm 2026 phụ thuộc nhiều vào tốc độ phục hồi hoạt động công nghiệp. Việc tiếp tục mở rộng năng lượng tái tạo dự kiến sẽ làm giảm nhu cầu khí đốt 2% ^[21].

2. Xây dựng các kịch bản dự báo

Dựa trên khung phân tích được các tổ chức nêu trên công bố, 3 kịch bản giá khí của EU được Goldman Sachs nhận định trong nửa cuối năm 2026 như sau:

Kịch bản	Vùng giá TTF dự kiến	Giả định chính
Cơ sở	53 - 60 EUR/MWh (Q3-Q4/2026)	Hormuz tiếp tục gián đoạn từng phần; LNG Qatar bình thường hóa dần từ quý 4/2026; kho chứa đạt khoảng 65-70% vào đầu tháng 11 — thấp hơn mục tiêu chính thức nhưng được bù đắp nhờ năng lực tái khí hóa LNG ^[22] .
Tăng giá	> 100 EUR/MWh (mùa đông)	Xung đột kéo dài, Hormuz gần như đóng cửa hoàn toàn qua mùa đông; giá cần vượt 100 EUR/MWh để đủ sức cạnh tranh, loại bớt nhu cầu LNG châu Á; rủi ro tái kích hoạt các biện pháp khẩn cấp năng lượng kiểu 2022 ^[22] .
Giảm giá	~ 40 EUR/MWh	Đàm phán Mỹ-Iran đạt đột phá, Hormuz mở lại nhanh; giá quay về ngưỡng chuyển đổi than-khí (coal-to-gas switching threshold) khoảng 40 EUR/MWh, dù kho chứa vẫn cần thời gian phục hồi ^[22] .

Bảng 2: Các kịch bản dự báo giá TTF nửa cuối năm 2026, dựa trên phân tích của Goldman Sachs.

Rủi ro đối với các dự báo này được các tổ chức phân tích đánh giá là nghiêng về phía tăng giá, do (i) tồn kho thấp kỷ lục làm giảm dư địa đệm; (ii) nguồn cung LNG bổ sung toàn cầu trong 9-12 tháng tới khá hạn chế; cũng như khủng hoảng ở Trung Đông vẫn đang âm ỉ tiềm ẩn bùng phát.

VI. KẾT LUẬN & KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Thị trường khí tự nhiên châu Âu năm 2026 chịu sức ép đáng kể từ căng thẳng tại eo biển Hormuz, trong bối cảnh tồn kho khu vực ở mức thấp và cạnh tranh nguồn LNG với châu Á gia tăng. Đến ngày 25/08/2026, giá TTF đạt 66,4 EUR/MWh, tăng hơn gấp đôi so với mức 28,8 EUR/MWh đầu năm và cao hơn 57,6% so với cùng kỳ năm 2025. Tuy nhiên, mức độ tác động hiện nay vẫn chưa nghiêm trọng như giai đoạn 2021–2022, thời điểm châu Âu phụ thuộc lớn hơn vào khí đốt Nga và cú sốc nguồn cung đẩy giá TTF vượt hơn 300 EUR/MWh. Do đó, thị trường năm 2026 vẫn chịu sức ép tăng giá và rủi ro biến động cao, nhưng mức độ thiếu hụt nguồn cung và cú sốc giá đã phần nào được giảm nhẹ nhờ cơ cấu nguồn cung đa dạng hơn.

2. Liên hệ thị trường trong nước và khuyến nghị

Trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông chưa được giải quyết triệt để, đặc biệt là tình trạng gián đoạn tại eo biển Hormuz, cùng với việc mùa đông sắp đến gần có thể tác động giá khí tự nhiên và LNG trên thị trường quốc tế có khả năng tiếp tục xu hướng tăng hoặc duy trì ở mức cao. Nếu xung đột kéo dài sang mùa đông, giá TTF có thể vượt ngưỡng 100 EUR/MWh. Điều này có thể tác động đến một số nhóm ngành cổ phiếu tại Việt Nam thông qua chi phí nhiên liệu, giá khí đầu vào và nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng năng lượng như sau:

- **Ngành kinh doanh và hạ tầng khí/LNG:** Đây là nhóm ngành có khả năng hưởng lợi trực tiếp từ xu hướng giá khí và LNG duy trì ở mức cao, đặc biệt đối với các doanh nghiệp kinh doanh liên quan đến khí tự nhiên,

sở hữu hệ thống hạ tầng nhập khẩu, kho chứa và khả năng tái hóa khí (tiêu biểu như GAS, PVB). Nhóm này cũng sẽ gia tăng giá trị nhờ vai trò ngày càng quan trọng trong việc cung cấp LNG cho các dự án nhà máy điện khí mới tại Việt Nam ^[39].

- **Ngành phân bón:** Khí tự nhiên là nguyên liệu và chi phí đầu vào quan trọng trong sản xuất amoniac và urê. Khu vực Trung Đông lại là nơi đóng vai trò then chốt trong ngành phân bón toàn cầu nhờ nguồn cung khí tự nhiên dồi dào và phân Ure là mặt hàng thế mạnh nhất khi chiếm khoảng 34% - 36% lượng xuất khẩu Ure toàn cầu và khoảng 10% tổng sản lượng sản xuất của cả thế giới, đặc biệt, Iran là nhà xuất khẩu Ure lớn nhất khu vực. Bên cạnh ure, amoniac - nguyên liệu nền tảng cho phân đạm, khu vực này cũng chiếm khoảng 23% - 30% lượng xuất khẩu toàn cầu. Trong trường hợp xung đột chính trị giữa Mỹ-Israel và Iran không đạt được thỏa thuận và có thể diễn biến căng thẳng trở lại, việc giá phân bón thế giới sẽ tăng mạnh là không thể tránh khỏi, từ đó tác động làm giá phân bón trong nước tăng theo và giúp các doanh nghiệp trong nước cải thiện biên lợi nhuận. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, mức độ tác động lên ngành có thể không mạnh bằng giai đoạn 2021-2022, trong đó giá Ure thế giới cũng đang hạ nhiệt khá mạnh so với giai đoạn tăng nóng ở đầu năm. ^{[36][37]}.
- **Ngành hóa chất và sản xuất công nghiệp:** Giá khí và năng lượng tăng có thể làm gia tăng chi phí sản xuất đối với các doanh nghiệp sử dụng nhiều nhiệt năng và nguyên liệu hóa dầu, đồng thời làm giảm biên lợi nhuận nếu doanh nghiệp khó chuyển phần chi phí tăng thêm sang giá bán. Các doanh nghiệp sử dụng nhiều năng lượng cần chú trọng kiểm soát chi phí, đa dạng hóa nguồn nguyên liệu và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng để hạn chế tác động từ biến động giá khí.
- **Ngành điện khí:** Giá khí tự nhiên tăng sẽ làm chi phí nhiên liệu của các nhà máy điện khí tăng, qua đó gây áp lực lên hiệu quả kinh doanh và khả năng huy động nguồn điện nếu giá điện không tăng tương ứng. Các doanh nghiệp như POW vì vậy có thể chịu ảnh hưởng đáng kể, đặc biệt đối với các dự án sử dụng LNG nhập khẩu. Tuy nhiên, trong trường hợp nhu cầu điện tăng cao hoặc nguồn thủy điện, năng lượng tái tạo biến động, điện khí vẫn giữ vai trò quan trọng trong cân bằng hệ thống, từ đó tạo dư địa duy trì sản lượng huy động ^{[43][44]}.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Protergia — TTF Prices per month (chỉ số chính thức EEX/Powernext Monthly Index) — <https://www.protergia.gr/en/home/natural-gas/ttf-prices-per-month/>
- [2] Trading Economics — TTF Prices Fall 5% as Trump Mulls Limited Iran Strike (20/2/2026) — <https://tradingeconomics.com/commodity/eu-natural-gas/news/527503>
- [3] Investing.com — Dutch TTF Natural Gas Futures Historical Data (dữ liệu Open/High/Low/Close theo phiên) — <https://www.investing.com/commodities/dutch-ttf-gas-c1-futures-historical-data>
- [4] Tacto — cập nhật xu hướng giá & phân tích chuỗi cung ứng LNG (31/7/2026) — <https://www.tacto.ai/en/energy/natural-gas-price>
- [5] Argus Media — European Natural Gas, Issue 26-69 (10/4/2026) — <https://www.argusmedia.com/-/media/project/argusmedia/mainsite/english/documents-and-files/sample-reports/argus-european-natural-gas.pdf>
- [6] IndexBox (27/7/2026) – Strait of Hormuz Conflict Drives European Gas Prices Above EUR60 — <https://www.indexbox.io/blog/gas-prices-surge-as-strait-of-hormuz-disruptions-persist-despite-us-iran-mou/>
- [7] Cryptobriefing (11/8/2026) – European natural gas prices rise as Iran-Oman talks fail to deliver breakthrough — <https://cryptobriefing.com/european-gas-prices-rise-strait-hormuz-talks/>
- [8] TradingEconomics – EU Natural Gas News archive (bổ sung) — <https://tradingeconomics.com/commodity/eu-natural-gas/news/527503>
- [9] TASS (4/8/2026) – EU net gas injection tops 32 bln cubic meters ahead of winter (dữ liệu GIE) — <https://tass.com/economy/2168739>
- [10] Euronews (8/7/2026) – EU faces tougher gas storage refill task as winter looms and high prices bite — <https://www.euronews.com/my-europe/2026/07/08/eu-faces-tougher-gas-storage-refill-task-as-winter-looms-and-high-prices-bite>
- [11] Trading Economics — EU Natural Gas: Price, Chart, Historical Data, News (cập nhật 25/8/2026) — <https://tradingeconomics.com/commodity/eu-natural-gas>
- [12] IEEFA – EU Gas Flows Tracker (2026) — <https://ieefa.org/eu-gas-flows-tracker>
- [13] Crude Accountability (26/3/2026) – The EU's Phase-Out of Russian Gas: Progress, Risks, and Security Implications — <https://crudeaccountability.org/the-eus-phase-out-of-russian-gas-progress-risks-and-security-implications/>
- [14] Council of the EU – Consilium.europa.eu (7/2026) – Where does the EU's gas come from? — <https://www.consilium.europa.eu/en/infographics/where-does-the-eu-s-gas-come-from/>
- [15] IEEFA (13/5/2026) – Europe to source two-thirds of its LNG imports from US in 2026 — <https://ieefa.org/articles/europe-source-two-thirds-its-lng-imports-us-2026-dependence-deepens>
- [16] GIS Reports (21/4/2026) – EU bans all Russian gas for good — <https://www.gisreportsonline.com/r/eu-russian-energy/>
- [17] Bloomberg (15/4/2026) – Surging Oil and Gas Prices Put Europe's Industrial Economy Under Massive Strain — <https://www.bloomberg.com/graphics/2026-europe-chemicals-iran-war/>
- [18] MarketScreener / Reuters — European shares edge higher as energy stocks climb on elevated oil prices — <https://www.marketscreener.com/news/european-shares-edge-higher-as-energy-stocks-climb-on-elevated-oil-prices-ce7859dade81f324>
- [19] Discovery Alert (17/4/2026) – European Gas Supply Outlook: Navigating Market Challenges and Security — <https://discoveryalert.com.au/european-gas-supply-outlook-2026-geopolitical-challenges/>



- [20] CEENERGYnews (27/1/2026) – European gas demand set to decline in 2026 — <https://ceenergynews.com/oil-gas/european-gas-demand-2026/>
- [21] IEA – Gas Market Report, Q1-2026, Executive Summary — <https://www.iea.org/reports/gas-market-report-q1-2026/executive-summary>
- [22] Oil & Gas 360 (khoảng tháng 7/2026) – Goldman Sachs hikes European gas price forecast on Hormuz disruption — <https://www.oilandgas360.com/goldman-sachs-hikes-european-gas-price-forecast-on-hormuz-disruption/>
- [23] Global LNG Hub (10/8/2026) – Natural gas prices weekly update: JKM, TTF and Henry Hub — <https://globallnghub.com/natural-gas-prices-weekly-update-jkm-ttf-and-henry-hub-10-august-2026/>
- [24] TradingEconomics – Liquefied Natural Gas Japan Korea (JKM) — <https://tradingeconomics.com/commodity/liquefied-natural-gas-japan-korea>
- [25] IEEFA (9/6/2026) – Europe's reliance on gas power could increase electricity bills by up to €120 a year — <https://ieefa.org/resources/europes-reliance-gas-power-could-increase-electricity-bills-eu120-year>
- [26] IEA – Electricity 2026: Prices — <https://www.iea.org/reports/electricity-2026/prices>
- [27] Ember (2/6/2026) – Latest energy shock reminds Europe of its risky gas reliance — <https://ember-energy.org/latest-insights/latest-energy-shock-reminds-europe-of-its-risky-gas-reliance/>
- [28] CNBC (24/8/2026) – Iran warns of Hormuz ship seizures ahead of Bessent's planned sanctions push — <https://www.cnbc.com/2026/08/24/us-iran-war-trump-hormuz-bessent-economic-sanctions-.html>
- [29] CNN (23/8/2026) – August 23, 2026: Bessent promises 'economic D-Day' ahead of expected Iran sanctions — <https://www.cnn.com/2026/08/23/world/live-news/iran-war-trump>
- [30] GIE – Gas Infrastructure Europe, AGSI+ Aggregated Gas Storage Inventory (số liệu ngày 23/8/2026) — <https://www.gie.eu/>
- [31] Global Energy Flow – EU Gas Storage Levels Today (live AGSI+ tracker, cập nhật 20/8/2026) — <https://global-energy-flow.com/storage/>
- [32] Reuters (1/3/2026) – Iran's Supreme Leader Ali Khamenei killed, senior Israeli official says — <https://www.reuters.com/world/middle-east/irans-supreme-leader-ali-khamenei-killed-senior-israeli-official-says-2026-02-28/>
- [33] Reuters (19/03/2026) - Explainer: Where does the EU get its gas and how is it impacted by the Iran conflict? — <https://www.reuters.com/business/energy/where-does-eu-get-its-gas-how-is-it-impacted-by-iran-conflict-2026-03-19/>
- [34] VOV.VN (24/8/2026) – Tổng thống Iran phát tín hiệu bất ngờ giữa căng thẳng với Mỹ — <https://vov.vn/the-gioi/tong-thong-iran-phat-tin-hieu-bat-ngo-giua-cang-thang-voi-my-post1326744.vov>
- [35] Reuters (21/08/2026) - Ships passing through Hormuz hover in single digits, data shows — <https://www.reuters.com/world/middle-east/hormuz-ship-crossings-hover-single-digits-data-shows-2026-08-21/>
- [36] VnEconomy (22/1/2026) – Cổ phiếu phân bón bùng nổ, triển vọng thế nào trong năm 2026? — <https://vneconomy.vn/co-phieu-phan-bon-bung-no-trien-vong-the-nao-trong-nam-2026.htm>
- [37] Diễn đàn Doanh nghiệp (23/3/2026) – Cơ hội nào từ nhóm ngành phân bón? — <https://diendandoanhnghiep.vn/co-hoi-nao-tu-nhom-nganh-phan-bon-10174985.html>
- [38] Vietstock (13/3/2026) – Giá ure tăng vọt vì "thiên nga đen", doanh nghiệp phân bón chịu tác động ra sao? — <https://vietstock.vn/2026/03/gia-ure-tang-vot-vi-thien-nga-den-doanh-nghiep-phan-bon-chiu-tac-dong-ra-sao-118-1410927.htm>



- [39] Tin nhanh Chứng khoán – Ngành điện trước chu kỳ tăng trưởng mới: Cơ hội từ khí và LNG — <https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/nganh-dien-truoc-chu-ky-tang-truong-moi-co-hoi-tu-khi-va-lng-post396443.html>
- [40] Sơn Tĩnh Điện Gia Hưng (1/4/2026) – Giá gas tháng 4/2026 tăng cao: doanh nghiệp sơn tĩnh điện ứng phó thế nào — <https://sontinhdiengiahung.com/gia-gas-thang-4-2026-tang-cao-doanh-nghiep-son-tinh-dien-tp-ho-chi-minh-va-ca-nuoc-ung-pho-the-nao-voi-binh-gas-45kg/>
- [41] VnBusiness (5/4/2026) – Kịch bản tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2026 — <https://vnbusiness.vn/ts-can-van-luc-chu-dong-kich-ban-nang-luong-de-giu-nhip-tang-truong-kinh-te.html>
- [42] Vạn Xuân Cable (30/3/2026) – Ảnh hưởng của giá xăng dầu tăng trên thế giới đến nguyên liệu dây cáp điện — <https://vanxuancable.com.vn/anh-huong-gia-xang-dau-den-nguyen-lieu-day-cap-dien/>
- [43] Vietstock/Finance (7/2026) – Báo cáo phân tích Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (POW) — <https://finance.vietstock.vn/downloadedoc/21254>
- [44] Elibook.vn (13/5/2026) – POW: Nhơn Trạch 3 và 4 cho thấy khả năng chống chịu tốt trước cơn bão giá LNG — <https://elibook.vn/2026/05/13/pow-nhon-trach-3-va-4-cho-thay-kha-nang-chong-chiu-tot-truoc-con-bao-lng-pow-nganh-dien-viet-nam-truoc-buoc-ngoat-chuyen-dich-nang-luong-sach.html/>



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác. Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.